

Số: 768 /BC-SNNMT

Cà Mau, ngày 05 tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 15/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau và Nghị quyết số 29/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau

Thực hiện Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND ngày 15/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về hỗ trợ cước thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Cà Mau và Nghị quyết số 29/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu quy định chính sách hỗ trợ cước thuê bao dịch vụ vệ tính giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu, Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo đánh giá tình hình thực hiện 02 Nghị quyết như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

Đến ngày 29/10/2025, tỉnh Cà Mau có 5.249 tàu cá, trong đó có 1.946 tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên; có 1.932 tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên đã lắp đặt thiết bị giám sát hành trình; theo đó, có 09 đơn vị cung cấp thiết bị, dịch vụ giám sát hành trình (sau đây gọi tắt là Nhà mạng) triển khai lắp đặt thiết bị và cung cấp dịch vụ giám sát hành trình tàu cá, gồm: (1) Công ty TNHH phát triển công nghệ điện tử Bình Anh: 411 tàu; (2) Công ty Cổ phần Thiết bị điện - Điện tử Bách Khoa: 66 tàu; (3) Công ty TNHH Viễn thông Khánh Hội: 30 tàu; (4) Công ty TNHH Công nghệ tự động hóa LTrần: 32 tàu; (5) Viettel: 580 tàu (6) Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam (VISHIPEL): 30 tàu; (7) VNPT Cà Mau: 49 tàu; (8) Công ty TNHH Zunibal Việt Nam: 714 tàu; (9) Trung tâm nghiên cứu và Phát triển công nghệ cao (Viện Hàn Lâm): 20 tàu. Cụ thể:

- Tỉnh Cà Mau (cũ) tính đến ngày 29/10/2025 có 1.550 tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên mang biển số đăng ký CM-...-TS đã lắp đặt thiết bị giám sát hành trình. Theo đó, có 09 đơn vị cung cấp thiết bị, dịch vụ giám sát hành trình (sau đây gọi tắt là Nhà mạng) triển khai lắp đặt thiết bị và cung cấp dịch vụ giám sát hành trình tàu cá, gồm: (1) Công ty TNHH phát triển công nghệ điện tử Bình Anh: 312 tàu; (2) Công ty Cổ phần Thiết bị điện - Điện tử Bách Khoa: 65 tàu; (3) Công ty TNHH Viễn thông Khánh Hội: 27 tàu; (4) Công ty TNHH Công nghệ tự động hóa LTrần: 08 tàu; (5) Viettel: 372 tàu (6) Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam (VISHIPEL): 27 tàu; (7) VNPT Cà Mau: 46 tàu; (8) Công ty TNHH Zunibal Việt Nam: 672 tàu; (9) Trung tâm nghiên cứu và Phát triển công nghệ cao (Viện Hàn Lâm): 20 tàu.

- Tỉnh Bạc Liêu (cũ) tính đến ngày 29/10/2025 có 382 tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên mang biển số đăng ký BL-...-TS đã lắp đặt thiết bị giám

sát hành trình. Theo đó, có 08 đơn vị cung cấp thiết bị, dịch vụ giám sát hành trình (sau đây gọi tắt là Nhà mạng) triển khai lắp đặt thiết bị và cung cấp dịch vụ giám sát hành trình tàu cá, gồm: (1) Công ty TNHH phát triển công nghệ điện tử Bình Anh: 99 tàu; (2) Công ty Cổ phần Thiết bị điện - Điện tử Bách Khoa: 01 tàu; (3) Công ty TNHH Viễn thông Khánh Hội: 03 tàu; (4) Công ty TNHH Công nghệ tự động hóa LTrần: 24 tàu; (5) Viettel: 208 tàu (6) Công ty TNHH MTV Thông tin điện tử hàng hải Việt Nam (VISHIPEL): 02 tàu; (7) VNPT Cà Mau: 03 tàu; (8) Công ty TNHH Zunibal Việt Nam: 42 tàu.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Thực hiện hỗ trợ theo Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND

Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND quy định hỗ trợ 100% cước thuê bao dịch vụ GSHT (không gồm dịch vụ phát sinh khác), áp dụng từ 01/01/2022 đến 31/12/2026. Kết quả cụ thể: Đến ngày 29/10/2025, đã thực hiện hỗ trợ cho 16.109 lượt tàu với 16.568.180.230 đồng (*kèm theo Phụ lục tổng hợp kết quả thực hiện*). Đồng thời, lập danh sách 2.132 lượt tàu cá không đủ điều kiện hưởng hỗ trợ với lý do: (1) Không thuộc đối tượng áp dụng theo khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND: 224 lượt tàu; (2) Cảnh báo vượt ranh giới vùng biển Việt Nam: 164 lượt tàu; (3) Vị trí tàu cá nằm bờ từ 02 tháng trở lên: 1.255 lượt tàu; (4) Cảnh báo không ghi nhận được báo cáo vị trí của tàu cá: 182 lượt tàu; (5) nguyên nhân khác (do hồ sơ không đạt yêu cầu): 307 lượt tàu¹; qua đó giúp cho các chủ tàu cá giảm bớt khó khăn trong hoạt động khai thác thủy sản, đồng thời giúp cho các cơ quan chức năng tỉnh quản lý được nhóm tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên hoạt động khai thác thủy sản trên biển.

*** Khó khăn, hạn chế:** (i) Một số nhà mạng chưa phối hợp tốt, gửi hồ sơ trễ hạn hoặc hồ sơ không đúng/không đủ, làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện chính sách; (ii) Công tác xác định đối tượng thụ hưởng gặp khó khăn do tàu cá sang tên, mua bán liên tục nhưng chủ tàu chưa kịp lập thủ tục sang tên, hoặc hợp đồng/hóa đơn GSHT không đúng tên đối tượng thụ hưởng; (iii) Cán bộ thẩm định hồ sơ còn lúng túng do phần lớn không có chuyên môn nghiệp vụ về tài chính, kế toán.

2. Thực hiện hỗ trợ theo Nghị quyết số 29/2023/NQ-HĐND

Nghị quyết số 29/2023/NQ-HĐND quy định hỗ trợ cước thuê bao GSHT theo hóa đơn thực tế, nhưng tối đa không quá 350.000 đồng/tàu cá/tháng, áp dụng từ 01/01/2024 đến 31/12/2028. Kết quả cụ thể: Chính sách hỗ trợ được áp dụng từ ngày 01/01/2024, tuy nhiên do vướng mắc trong trình tự, thủ tục hỗ trợ nên năm 2024 chưa thực hiện hỗ trợ cho chủ tàu; Quý I,II/2025 đã thẩm định 175 hồ sơ đề nghị hỗ trợ, trong đó: số tàu đủ điều kiện: 57 tàu cá (quý I: 53 tàu, quý II: 04 tàu), kinh phí hỗ trợ: 50.430.000 đồng; số tàu không đủ điều kiện: 118 tàu, nguyên nhân chủ yếu do thiếu thành phần hồ sơ (biên bản thanh lý/hợp đồng cung cấp dịch vụ/hóa đơn thanh toán cước thuê bao không có hoặc không nằm trong thời gian đề nghị hỗ trợ).

¹ Hồ sơ không đạt yêu cầu do: hóa đơn và hợp đồng không đúng tên đối tượng thụ hưởng, hồ sơ sai sót đã yêu cầu điều chỉnh nhiều lần,...

*** Khó khăn, hạn chế:** (i) Các đơn vị cung cấp dịch vụ GSHT gặp khó khăn hoặc không cung cấp cho chủ tàu được hợp đồng, biên bản thanh lý hoặc hóa đơn thanh toán cước thuê bao, dẫn đến hồ sơ không đủ điều kiện hỗ trợ; (ii) Việc chi trả tiền hỗ trợ cho chủ tàu gặp khó khăn do quy định về Kho bạc Nhà nước cấp huyện không còn hiệu lực từ ngày 01/7/2025.

3. Đánh giá kết quả triển khai

- Đối với Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND, sau hơn ba năm triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cước thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo Nghị quyết số 03/2021/NQ-HĐND, đến nay tỉnh Cà Mau đã thực hiện hỗ trợ cho 16.109 lượt tàu với 16.568.180.230 đồng, qua đó giúp cho các chủ tàu cá giảm bớt khó khăn trong hoạt động khai thác thủy sản, đồng thời giúp cho các cơ quan chức năng tỉnh quản lý tốt hơn đối với nhóm tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên hoạt động khai thác thủy sản trên biển.

- Đối với Nghị quyết số 29/2023/NQ-HĐND, sau hơn một năm triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cước thuê bao dịch vụ vệ tinh giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu (nay là Cà Mau), do vướng mắc trong trình tự, thủ tục hỗ trợ nên đến nay chỉ xem xét, thẩm định hồ sơ đủ điều kiện hỗ trợ cho 57 tàu cá với số tiền 50.430.000 đồng. Việc chậm trễ trong việc hỗ trợ nêu trên phần nào ảnh hưởng đến quyền lợi và khó khăn trong hoạt động khai thác thủy sản của người dân, cũng như công tác chống khai thác IUU của các cơ quan chức năng.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Từ các tồn tại, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết 03/2021/NQ-HĐND, Nghị quyết 29/2023/NQ-HĐND cho thấy cần phải khẩn trương ban hành một Nghị quyết mới để thay thế 02 Nghị quyết nêu trên nhằm giúp cho các chủ tàu cá giảm bớt khó khăn trong hoạt động khai thác thủy sản, đồng thời giúp cho các cơ quan chức năng tỉnh quản lý tốt hơn đối với nhóm tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên hoạt động khai thác thủy sản trên biển và thực hiện có hiệu quả công tác chống khai thác IUU. Do đó đề xuất UBND tỉnh thống nhất chủ trương đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành chính sách hỗ trợ ngư dân nâng cấp, thay thế thiết bị giám sát hành trình tàu cá và cước thuê bao dịch vụ giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Cà Mau, để thực hiện thống nhất chung trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh nắm, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (b/c);
- Các Chi cục: BHĐKN, TS (t/h);
- Lưu: VT (Liễm).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Văn Mười